

Bản án số: 121/2022/HS-ST

Ngày: 03-6-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đoàn Thị Thanh Nhàn

2/ Ông Phan Đăng Rin

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Dương P An, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

1/ **Võ Xuân P**, sinh ngày 13 tháng 5 năm 2004, tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi tạm trú: Phòng 808 CT2, chung cư A, khu vực 4, phường X, Thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: không xác định; con bà Võ Thị Thu S (chết); anh chị em ruột: không rõ; Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không;

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với bà ngoại, học đến lớp 09/12 thì nghỉ học, ở nhà cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/11/2021, sau đó bị khởi tố, chuyển tạm giam từ ngày 19/11/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Huế. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: ông Mai Bá T, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn T, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Võ Xuân P: Bà Nguyễn Thị B - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Dương Gia H, sinh năm: 2001; trú tại: Kiệt 159 đường N, phường G, thành phố Huế. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1999; trú tại: 20 đường H, phường V, thành phố Huế. Vắng mặt.

+ Anh Phan Tấn Q, sinh năm: 2003; trú tại: 252 đường B, phường G, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Anh Phan Hoài V, sinh năm: 1996; trú tại: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Chị Phan Lê Thảo V, sinh ngày 07/2/2004; trú tại: 22 đường L, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Chị Dương Thị Phương N, sinh năm: 1999; trú tại: 26/6 đường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn A, sinh năm: 2003; trú tại: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Ông Võ Văn Nguyên H, sinh năm: 1964; trú tại: 194 đường N, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/11/2021, Võ Xuân P liên lạc với 01 (một) thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) hỏi mua 10.700.000 đồng (*Mười triệu bảy trăm nghìn đồng*) ma túy loại kẹo và khay. Sau khi thoả thuận xong, người thanh niên hẹn P đến gần chân cầu chợ Dinh tại cuối đường Chi Lăng, phường Phú Hậu, thành phố Huế để lấy ma túy. Sau đó, P đem toàn bộ ma túy mua được về phòng trọ của mình đã thuê trước đó tại địa chỉ phòng số 808 CT2, chung cư A, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế cất giấu trong ngăn trên cùng của tủ bếp.

Đến khoảng 03 giờ, ngày 10/11/2021, P thông qua chức năng Messenger (tin nhắn) của trang mạng xã hội Facebook liên lạc với nhóm bạn có tên “My home” gồm các đối tượng: Nguyễn Văn T, Dương Gia H, Dương Thị Phương N, Phan Tuấn Q, Phan Lê T rủ những đối tượng này đến phòng số 808 CT2 chung cư A của P đang thuê ở để sử dụng ma túy, thì cả nhóm đồng ý. Khi P đang trên đường về phòng thì gặp Nguyễn Văn A, Phan Hoài V nên P tiếp tục rủ Nguyễn Văn A và Phan Hoài V đến phòng số 808 CT2 của P để sử dụng ma túy thì A và V đồng ý. Khi A và V đến được 15 phút thì nhóm của T, chị V, Q, N, H cùng đến. Thấy vậy, P đến tủ bếp lấy ra 01 (một) gói ma túy khay mà P đã mua về cất giấu trước đó đem đổ ra 01 (một) đĩa sứ màu trắng, nghiền mịn đưa vào phòng để trên giường cho cả nhóm sử dụng. Vào lúc 04 giờ 20 phút cùng ngày, khi P cùng các đối tượng trên đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phường Xuân Phú phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế phát hiện và bắt quả tang.

Thu giữ trên 01 (một) đĩa sứ màu trắng chất bột có chứa tinh thể rắn màu trắng (dạng mịn) được thu gom vào 01 (một) gói nilong màu trắng viền xanh, được để trên giường của phòng 808 (để giữa xung quanh các đối tượng ngồi); thu giữ trong ngăn trên cùng của tủ bếp 01 (một) hộp giấy carton màu xanh bên ngoài có dòng chữ GHALA ZAYED bên trong gồm có: 01 (một) gói nilong màu trắng viền đỏ bên trong có chứa 34 (ba mươi bốn) viên nén màu xanh; 01 (một) gói nilong màu trắng viền đỏ bên trong có chứa 50 (năm mươi) viên nén màu xanh; 01 (một) gói nilong màu trắng, viền đỏ bên trong có chứa 53 (năm mươi ba) viên nén màu xanh; 01 (một) gói nilong màu trắng viền đỏ bên trong có chứa 15 (mười lăm) viên nén màu hồng; 01 (một) gói nilong màu trắng viền đỏ bên trong có chứa 02 (hai) viên nén màu đà nhạt; 02 (hai) gói nilong màu trắng viền đỏ bên trong đều có chứa tinh thể rắn màu trắng. Tất cả đều là ma túy tổng hợp.

Theo Võ Xuân P khai nhận toàn bộ là ma túy tổng hợp, mục đích của P mua ma túy tàng trữ là để sử dụng, P là người trực tiếp thực hiện hành vi tổ chức cho các đối tượng sử dụng ma túy.

Trong quá trình điều tra, Võ Xuân P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

** Vật chứng tạm giữ gồm:*

- 01 (một) chiếc đĩa sứ màu trắng;
- Tinh thể rắn màu trắng (dạng mịn được thu gom trên đĩa sứ màu trắng) bỏ vào 01 (một) gói nilong màu trắng viền xanh (sau khi tạm giữ đã được niêm phong theo quy định) - ký hiệu A1.
- 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (được cuộn tròn làm uống hút);
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, không kiểm tra chất lượng máy.
- 01 (một) thẻ nhựa có dòng chữ VISA màu vàng.
- Thu giữ trong ngăn trên cùng của tủ bếp một hộp giấy carton màu xanh bên ngoài có dòng chữ GHALA ZAYED bên trong gồm có:
 - + 01 (một) gói nilong màu trắng viền đỏ bên trong có chứa 34 (ba mươi bốn) viên nén màu xanh;
 - + 01 (một) gói nilong màu trắng viền đỏ bên trong có chứa 50 (năm mươi) viên nén màu xanh;
 - + 01 (một) gói nilong màu trắng viền đỏ bên trong có chứa 53 (năm mươi ba) viên nén màu xanh;
 - + 01 (một) gói nilong màu trắng viền đỏ bên trong có chứa 15 (mười lăm) viên nén màu hồng;

+ 01 (một) gói nilong màu trắng viền đỏ bên trong có chứa 02 (hai) viên nén màu đà nhạt;

+ 02 (hai) gói nilong màu trắng viền đỏ bên trong đều có chứa tinh thể rắn màu trắng.

Đối với các gói nilong chứa các viên nén và tinh thể rắn màu trắng nêu trên, sau khi tạm giữ đã được niêm phong theo quy định) - ký hiệu A2.

* Tại bản Kết luận giám định số 657/GĐ ngày 16/11/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

1. Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong phòng bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có khối lượng 0,1503g (không phẩy một năm không ba gam), là ma túy, loại Ketamine.

2. 53 (năm mươi ba) viên nén đều có màu xanh trong gói niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định (nêu tại mục 1.2.1, phần II) có tổng khối lượng là 23,3415g (hai mươi ba phẩy ba bốn một năm gam), là ma túy, loại MDMA.

3. 50 (năm mươi) viên nén đều có màu xanh trong gói niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định (nêu tại mục 1.2.2, phần II) có tổng khối lượng là 22,0153g (hai mươi hai phẩy không một năm ba gam), là ma túy, loại MDMA.

4. 34 (ba mươi bốn) viên nén đều có màu xanh trong gói niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định (nêu tại mục 1.2.3, phần II) có tổng khối lượng là 14,9749 (mười bốn phẩy chín bảy bốn chín gam), là ma túy, loại MDMA.

5. 02 (hai) viên nén đều có màu nâu nhạt trong gói niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định (nêu tại mục 1.2.4, phần II) có tổng khối lượng là 0,8704g (không phẩy tám bảy không bốn gam), là ma túy, loại MDMA.

6. 15 (mười lăm) viên nén đều có màu hồng trong gói niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định (nêu tại mục 1.2.5, phần II) có tổng khối lượng là 5,275g (năm phẩy hai bảy năm không gam), là ma túy, loại MDMA.

7. Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định (nêu tại mục 1.2.6, phần II) có khối lượng là 9,8518g (chín phẩy tám năm một tám gam) là ma túy, loại Ketamine.

8. Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định (nêu tại mục 1.2.7, phần II) có khối lượng là 0,4530g (Không phẩy bốn năm ba không gam) là ma túy, loại Ketamine.

Sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục tạm giữ gồm :

+ 23,0415g (hai mươi ba phẩy không bốn một năm gam) mẫu bột được nghiền từ 53 (năm mươi ba) viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.2.1, phần II);

+ 21,7153g (hai mươi một phẩy bảy một năm ba gam) mẫu bột được nghiền từ 50 (năm mươi) viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.2.2, phần II);

+ 14,6749g (mười bốn phẩy sáu bảy bốn chín gam) mẫu bột được nghiền từ 34 (ba mươi bốn) viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.2.3, phần II);

+ 0,5704g (không phẩy năm bảy không bốn gam) mẫu bột được nghiền từ 02 (hai) viên nén đều có màu nâu nhạt (nêu tại mục 1.2.4, phần II);

+ 4,9750g (bốn phẩy chín bảy năm không gam) mẫu bột được nghiền từ 15 (mười lăm) viên nén đều có màu hồng (nêu tại mục 1.2.5, phần II);

+ 9,6518g (chín phẩy sáu năm một tám gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2.6, phần II);

+ 0,2530g (không phẩy hai năm ba không gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2.7, phần II);

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong theo quy định.

- Không hoàn lại mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.1, phần II) vì đã sử dụng hết trong quá trình giám định và lưu mẫu.

Tổng số ma túy mà Võ Xuân P tàng trữ trái phép nhằm mục đích sử dụng (số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ trong một hộp giấy cartong màu xanh bên ngoài có dòng chữ GHALA ZAYED được để bên trong ngăn trên cùng của tủ bếp) - ký hiệu A2 gồm : Ma túy, loại MDMA có tổng khối lượng là: 66,4771g (sáu mươi sáu phẩy bốn bảy bảy một gam) và ma túy, loại Ketamine có tổng khối lượng là: 10,3048g (mười phẩy ba không bốn tám gam); Số ma túy do Võ Xuân P cung cấp, tổ chức cho các đối tượng đang sử dụng với mình nhưng chưa kịp sử dụng hết (đang còn trên đĩa sứ) thì bị phát hiện bắt quả tang - ký hiệu A1 là : 0,1503g (không phẩy một năm không ba gam) ma túy, loại Ketamine.

* *Về xử lý vật chứng*: Toàn bộ các vật chứng đã và đang tạm giữ nêu trên đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đang tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 25 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Võ Xuân P, về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Võ Xuân P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

- Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; các điểm b, c khoản 2 Điều 255 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, Điều 101; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo Võ Xuân P: 08 năm 03 tháng đến 08 năm 06 tháng tù đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 05 năm 03 tháng tù đến 05 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cả 02 tội. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 10/11/2021.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc đĩa sứ màu trắng;
 - 01 (một) thẻ nhựa có dòng chữ VISA màu vàng;
 - 23,0415g (hai mươi ba phẩy không bốn một năm gam) mẫu bột được nghiền từ 53 (năm mươi ba) viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.2.1, phần II);
 - 21,7153g (hai mươi một phẩy bảy một năm ba gam) mẫu bột được nghiền từ 50 (năm mươi) viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.2.2, phần II);
 - 14,6749g (mười bốn phẩy sáu bảy bốn chín gam) mẫu bột được nghiền từ 34 (ba mươi bốn) viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.2.3, phần II);
 - 0,5704g (không phẩy năm bảy không bốn gam) mẫu bột được nghiền từ 02 (hai) viên nén đều có màu nâu nhạt (nêu tại mục 1.2.4, phần II);
 - 4,9750g (bốn phẩy chín bảy năm không gam) mẫu bột được nghiền từ 15 (mười lăm) viên nén đều có màu hồng (nêu tại mục 1.2.5, phần II);
 - 9,6518g (chín phẩy sáu năm một tám gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2.6, phần II);
 - 0,2530g (không phẩy hai năm ba không gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2.7, phần II);
 - Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:
- + 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (được cuộn tròn làm uống hút);
- Tịch thu bán đấu giá sung công quỹ nhà nước:
- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, không kiểm tra chất lượng máy.
 - Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố, truy tố là đúng pháp luật. Đại diện hợp pháp của bị cáo đề nghị xem xét cho hoàn cảnh của bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo không có cha, mẹ mất sớm, ở với bà ngoại nên thiếu sự giáo dục của cha mẹ nên suy nghĩ nông cạn; bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; tích cực hợp tác với cơ quan điều tra nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 04 giờ 20 phút, ngày 10/11/2021 tại phòng số 808 CT2, chung cư A, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Võ Xuân P đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 (hai) chất ma túy gồm: 66,4771g (sáu mươi sáu phẩy bốn bảy bảy một gam) ma túy loại MDMA và 10,3048g (mười phẩy ba không bốn tám gam) ma túy, loại Ketamine, nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Đồng thời, vào lúc 04 giờ 20 phút cùng ngày 10/11/2021 tại phòng số 808 CT2, chung cư A, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Võ Xuân P có hành vi dùng địa điểm (nơi ở của mình), chuẩn bị các dụng cụ (Đĩa sứ,...) và cung cấp ma túy nhằm tổ chức cho các đối tượng: Nguyễn Văn T, Dương Gia H, Dương Thị Phương N, Phan Tuấn Q, Nguyễn Văn A, Phan Hoài V, Phan Lê Thảo V cùng với P sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an phường Xuân Phú phối hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế phát hiện và bắt quả tang. Trong số những người sử dụng ma túy có Phan Lê Thảo V, sinh ngày 07/02/2004 là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi. Khối lượng ma túy còn lại chưa kịp sử dụng hết ở trên đĩa sứ khi P cùng các đối tượng đang sử dụng nhưng bị bắt quả tang, đã được giám định và kết luận là: 0,1503g (không phẩy một năm không ba gam) ma túy, loại Ketamine.

Bị cáo Võ Xuân P tàng trữ trái phép 02 (hai) chất ma túy quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự, nên việc tính tổng khối lượng để xác định khung

hình phạt theo hướng dẫn tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 được tính như sau:

Tỷ lệ 66,4771g (sáu mươi sáu phẩy bốn bảy bảy một gam) ma túy, loại MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự là: $(66,4771 \text{ gam} : 100 \text{ gam}) \times 100\% = 66,4771\%$ (sáu mươi sáu phẩy bốn bảy bảy một phần trăm).

Tỷ lệ 10,3048g (mười phẩy ba không bốn tám gam) ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm e khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự là: $(10,3048 \text{ gam} : 300 \text{ gam}) \times 100\% = 3,4349\%$ (ba phẩy bốn ba bốn chín phần trăm).

Tổng tỷ lệ phần trăm của 02 (hai) chất ma túy nêu trên là: $66,4771\% + 3,4349\% = 69,912\%$ (sáu mươi chín phẩy chín một hai phần trăm) - là dưới 100%. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Võ Xuân P đã phạm vào điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Võ Xuân P, về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Mặc dù bị cáo là người chưa thành niên nhưng bị cáo hoàn toàn nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Song để thỏa mãn nhu cầu tổ chức, sử dụng ma túy của bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng và sự phát triển lành mạnh của con người. Vì vậy cần phải có mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Bị cáo Võ Xuân P không có tiền án, tiền sự, không phạm vào tính tiết tăng nặng nào; Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo bị bắt quả tang về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cơ quan công an phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 cho bị cáo; Do không áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 nên không có căn cứ để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt như đề nghị của người Bảo chữa cho bị cáo được. Tính đến thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91, Điều 101 để quyết định hình phạt đối với người chưa thành

niên phạm tội. Do bị cáo phạm vào hai tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với các đối tượng Nguyễn Văn T, Dương Gia H, Dương Thị Phương N, Phan Tuấn Q, Nguyễn Văn A, Phan Hoài V và Phan Lê Thảo V đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi Công an bắt quả tang. Các đối tượng này không góp tiền mua ma túy, không có hành vi khác giúp sức cho bị cáo P trong việc mua, tàng trữ trái phép chất ma túy; đồng thời không có đối tượng nào giúp sức cho P trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, mà các đối tượng này được P cung cấp, cho ma túy để sử dụng nên không đồng phạm với P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” hoặc tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249, Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Công an thành phố Huế đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho Võ Xuân P, quá trình điều tra không xác định được họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người này, nên không có căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc đĩa sứ màu trắng;
- 01 (một) thẻ nhựa có dòng chữ VISA màu vàng;
- 23,0415g (hai mươi ba phẩy không bốn một năm gam) mẫu bột được nghiền từ 53 (năm mươi ba) viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.2.1, phần II);
- 21,7153g (hai mươi một phẩy bảy một năm ba gam) mẫu bột được nghiền từ 50 (năm mươi) viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.2.2, phần II);
- 14,6749g (mười bốn phẩy sáu bảy bốn chín gam) mẫu bột được nghiền từ 34 (ba mươi bốn) viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.2.3, phần II);
- 0,5704g (không phẩy năm bảy không bốn gam) mẫu bột được nghiền từ 02 (hai) viên nén đều có màu nâu nhạt (nêu tại mục 1.2.4, phần II);
- 4,9750g (bốn phẩy chín bảy năm không gam) mẫu bột được nghiền từ 15 (mười lăm) viên nén đều có màu hồng (nêu tại mục 1.2.5, phần II);
- 9,6518g (chín phẩy sáu năm một tám gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2.6, phần II);

- 0,2530g (không phẩy hai năm ba không gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2.7, phần II);

- Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (được cuộn tròn làm uống hút);

Tịch thu bán đấu giá sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, không kiểm tra chất lượng máy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 249; các điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Võ Xuân P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” .

- Xử phạt bị cáo Võ Xuân P 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng cộng hình phạt của hai tội là 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 10/11/2021

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc đĩa sứ màu trắng;

- 01 (một) thẻ nhựa có dòng chữ VISA màu vàng;

- 23,0415g (hai mươi ba phẩy không bốn một năm gam) mẫu bột được nghiền từ 53 (năm mươi ba) viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.2.1, phần II);

- 21,7153g (hai mươi một phẩy bảy một năm ba gam) mẫu bột được nghiền từ 50 (năm mươi) viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.2.2, phần II);

- 14,6749g (mười bốn phẩy sáu bảy bốn chín gam) mẫu bột được nghiền từ 34 (ba mươi bốn) viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.2.3, phần II);

- 0,5704g (không phẩy năm bảy không bốn gam) mẫu bột được nghiền từ 02 (hai) viên nén đều có màu nâu nhạt (nêu tại mục 1.2.4, phần II);

- 4,9750g (bốn phẩy chín bảy năm không gam) mẫu bột được nghiền từ 15 (mười lăm) viên nén đều có màu hồng (nêu tại mục 1.2.5, phần II);
- 9,6518g (chín phẩy sáu năm một tám gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2.6, phần II);
- 0,2530g (không phẩy hai năm ba không gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2.7, phần II);
- Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (được cuộn tròn làm uống hút);

Tịch thu bán đấu giá sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, không kiểm tra chất lượng máy.

Các vật chứng trên được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Huế)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Bị cáo Võ Xuân P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh; VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp;
- Người bào chữa;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tú